

Số: 133/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí của tỉnh Vĩnh Long năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Công văn số 895/BTC-PC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính về việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 25/TTr-STC ngày 24/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Vĩnh Long năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được UBND tỉnh quyết định thành lập chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (Thanh tra Bộ);
- Như Điều 3;
- HĐND tỉnh (b/c);
- TT. UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh;
- LĐ. VP. UBND tỉnh;
- TT Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, 70.TH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 01 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TỈNH VĨNH LONG NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 133/QĐ-UBND, ngày 24/01/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2025 là thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong công tác THTK, CLP trên các lĩnh vực, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, xem công tác THTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phấn đấu đạt mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

- THTK, CLP bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ năm 2025 và Chương trình về THTK, CLP của tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021 - 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

- Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THTK, CLP, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THTK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển trên địa bàn tỉnh.

- Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Phân đầu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, góp phần đưa tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng khoảng 7,0%, phân đầu GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt khoảng 94,0 triệu đồng.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; THTK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

- Triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình trọng điểm, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình mang tính kết nối liên tỉnh, liên vùng. Tập trung rà soát, loại bỏ những dự án kém hiệu quả, chưa thật sự cần thiết, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

- Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Ưu tiên nguồn lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thống nhất.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về thu hồi tài sản, đất đai do Nhà nước quản lý bị thất thoát.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng các khoản vốn vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước, bố trí nguồn để hoàn trả đầy đủ các khoản vay theo dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025.

- Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Khuyến khích Nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

- Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước (NSNN)

- Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi NSNN đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu,... để dành nguồn tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, đảm bảo nguồn cho công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ thực sự cần thiết, cấp bách khác.

- Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) để thực hiện chi cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, nhiệm vụ an sinh xã hội hoặc tăng chi đầu tư công.

- Quản lý kinh phí về khoa học và công nghệ tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí NSNN cho thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư NSNN cho các cơ sở giáo dục công lập cần đầu tư có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục mầm non và phổ thông. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút nguồn lực đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí NSNN cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ NSNN cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; ngân sách nhà nước không hỗ trợ chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

- Tiết kiệm trong lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác. Bố trí vốn tập trung, hạn chế tối đa việc kéo dài thời gian thực hiện và bố trí vốn, đảm bảo đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025. Tránh tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thật sự cần thiết, kém hiệu quả; kiểm soát số lượng các dự án khởi công mới.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời gian giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

Giao kế hoạch vốn hàng năm cho các dự án đúng thời gian và đảm bảo thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2024. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm nguồn ngân sách địa phương thực hiện theo quy định.

- Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để đảm bảo khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các tổ chức sử dụng đất không đúng mục đích được Nhà nước giao đất, không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, không đưa đất vào sử dụng và lấn, chiếm đất đai.

- Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản. Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng.

- Đến hết năm 2025 hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Tổng hợp, công bố kết quả kiểm kê tài nguyên nước quốc gia giai đoạn đến năm 2025 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1883/QĐ-TTg ngày 04/8/2021.

- Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

- Hoàn tất việc sắp xếp doanh nghiệp nhà nước bảo đảm tiến độ, hiệu quả; rà soát, xử lý những tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Báo cáo tổng kết thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Thực hiện nghiêm việc quản lý các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách để giảm dần số lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước.

Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

7. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của cơ quan nhà nước (phần đầu giảm từ 15% - 20% đầu mỗi bên trong); thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện số 131/CD-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP Chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực phụ trách, quản lý gắn với công tác kiểm tra, đánh giá, đảm bảo việc THTK, CLP đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, thực hiện chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Xây dựng cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, đảm bảo công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

- Biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện quản lý tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng NSNN, gắn với tăng cường trách nhiệm của đơn vị sử dụng NSNN, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng NSNN và các nguồn lực tài chính công.

- Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi NSNN theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi NSNN (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng NSNN); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý NSNN.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, công khai, minh bạch NSNN.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án, điều chỉnh dự án khi đang triển khai gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, xử lý nghiêm theo quy định các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân có tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tập trung chỉ đạo, xử lý các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án khai thác khoáng sản, đảm bảo giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến môi trường khu vực khai thác.

- Rà soát, đánh giá các tổ chức, cá nhân đã được cấp phép nhưng khai thác không hiệu quả, không chú trọng công tác bảo vệ, phục hồi môi trường, ảnh hưởng đến cảnh quan, danh lam thắng cảnh để chấn chỉnh hoặc thu hồi giấy phép nếu có tình vi phạm. Đồng thời, rà soát việc thực hiện nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khoáng sản của các đơn vị để thu nộp vào NSNN. Tăng cường quản lý chặt chẽ các khu vực đang hoạt động khoáng sản, chỉ triển khai cấp phép theo quy hoạch các điểm mỏ mới khi cần thiết.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, tinh giản biên chế. Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

f) Về quản lý các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và giám sát hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng nguồn lực của các Quỹ có hiệu quả, công khai, minh bạch, đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng; thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cần tập trung vào lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình quản lý và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng NSNN và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật.

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THTK, CLP trên địa bàn tỉnh năm 2025, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Chương trình THTK, CLP của Sở, ban, ngành, địa phương mình năm 2025. Trong Chương trình THTK, CLP của các ngành, địa phương phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt thực hiện các nội dung sau:

- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương khi đề xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí khi bị phát hiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2025; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

- Thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

3. Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp do nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ thực hiện báo cáo kết quả THTK, CLP hàng năm của sở, ngành, doanh nghiệp, địa phương mình gửi về Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp của HĐND tỉnh hàng năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và Bộ Tài chính theo quy định, cụ thể như sau:

- Thời gian các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp và các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo:

+ Báo cáo kết quả THTK, CLP năm 2025 gửi về Sở Tài chính chậm nhất ngày **10/10/2025** và Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chậm nhất ngày **30/10/2025**.

+ Báo cáo đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên năm 2025 theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC gửi về Sở Tài chính trước ngày **10/01/2026** và Sở Tài chính tổng hợp vào báo cáo kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 báo cáo UBND tỉnh trước ngày **24/02/2026** để báo cáo Bộ Tài chính. Danh sách các đơn vị không thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên sẽ được tổng hợp trong báo cáo của Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

- Nội dung báo cáo kết quả THTK, CLP của Sở, ngành và địa phương theo đề cương hướng dẫn ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC, ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính. Trong đó các đơn vị được phân công ngoài báo cáo kết quả THTK, CLP của cơ quan, đơn vị, địa phương mình cần tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện THTK, CLP của tỉnh, cụ thể:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư: Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP của tỉnh trong công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

+ Sở Xây dựng: Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP của tỉnh trong công tác quản lý, sử dụng nhà công vụ.

+ Sở Công Thương: Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong công tác quản lý, sử dụng điện.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường: Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP của tỉnh trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Tổng hợp kết quả kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên. Báo cáo kết quả việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, tài nguyên thiên nhiên sử dụng không đúng quy định của pháp luật.

+ Sở Nội vụ: Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP của tỉnh về tình hình giao và thực hiện biên chế đối với các đơn vị thuộc tỉnh.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm 2025 của UBND tỉnh; báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả công tác THTK, CLP.

5. Mỗi Sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức phải phân công một bộ phận chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả THTK, CLP của Sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức mình; thiết lập và công bố công khai số điện thoại (đường dây nóng), hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý và trả lời đầy đủ, kịp thời những thông tin, phản ánh về tình trạng vi phạm pháp luật trong công tác THTK, CLP của các tổ chức, cá nhân. Báo cáo định kỳ về THTK, CLP của Sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức phải thể hiện được những biện pháp THTK, CLP đã triển khai thực hiện và kết quả đạt được; báo cáo danh tính của những cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm, lãng phí đã được phát hiện và kết quả xử lý vi phạm, khắc phục hậu quả (nếu có).

6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố làm tốt công tác thông tin và truyền thông, thể hiện rõ quyết tâm của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh trong công tác THTK, CLP.

7. Các cơ quan thông tin báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THTK, CLP trên các phương tiện thông tin truyền thông với các hình thức thích hợp và có hiệu quả; nêu gương người tốt, việc tốt trong việc THTK, CLP; đồng thời phê phán các đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện Chương trình này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.